

Bản án số: 884/2024/HS-PT
Ngày 20 tháng 9 năm 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Ngọc Tuấn.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Đức Minh.

Ông Dương Anh Văn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trung Kiên – Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Bùi Văn Thành - Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 20 tháng 9 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 702/2024/TLPT-HS ngày 01 tháng 8 năm 2024 đối với bị cáo Nguyễn Văn Ý do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 76/2024/HS-ST ngày 27-6-2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

Bị cáo có kháng cáo: Nguyễn Văn Ý, sinh năm 1993 tại tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: Xóm F, xã C, huyện Y, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H (đã chết) và bà Nguyễn Thị H1, sinh năm 1973; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 26/10/2022 và tạm giam cho đến nay; hiện đang tạm giam tại Trại Tạm giam Công an tỉnh B. (có mặt)

- Người bào chữa cho bị cáo (theo chỉ định): Ông Nguyễn Hồng N, Luật sư thuộc Công ty L, Đoàn Luật sư Thành phố H. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn Ý khai có mối quan hệ quen biết với Phạm Xuân B, sinh năm 1995, nơi thường trú tại tổ B, ấp P, xã P, T (nay là thành phố) B, tỉnh Bình Dương (nhưng chưa xác định được hiện đang ở đâu).

Trưa ngày 26/10/2022, Ý di chuyển từ Nghệ An vào Thành phố Hồ Chí Minh bằng máy bay. Khi đến sân bay T, Ý thuê xe về căn hộ của B thuê tại chung cư V thuộc phường L, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh. Theo ý khai, khi đến nhà B, Ý để lại đồ cá nhân, rồi B chở Ý đến khu vực phường T, thành phố D, tỉnh Bình

Dương. B nhờ Y nhận 02 thùng hàng (ma túy) cho B thì Y đồng ý. Trước khi đi, Y cầm điện thoại hiệu Nokia màu đen do B đưa (số thuê bao 0765042817) để liên lạc với người giao hàng và dặn Y khi nhận hàng thì lấy tên Nguyễn Huy H2 do tên người nhận trên 02 thùng hàng là Nguyễn Huy H2 và số điện thoại người nhận hàng là số sim điện thoại B đưa cho Y.

Khoảng 12 giờ 00 phút cùng ngày, B chở Y đến ngã ba C thuộc phường T, thành phố D. Sau đó, B thuê xe ôm công nghệ chở Y đến điểm nhận hàng và nói với Y nhận hàng xong đợi B đến chở hàng cùng về, nếu đợi lâu thì Y cứ thuê xe chở hàng về căn hộ của B.

Khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày, Y đến trước địa chỉ số C đường D, phường T, thành phố D. Tại đây, Y dùng điện thoại do B đưa trước đó để gọi điện cho nhân viên bưu điện nhận hàng. Sau khi nhận hàng và ký vận đơn xong, Y bị lực lượng Công an thuộc Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh B phối hợp với Cục Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Bộ C, Cục Hải quan thành phố H, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế - ma túy Công an thành phố D, Công an phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương, thấy có biểu hiện nghi vấn (nghi ngờ bên trong 02 thùng hàng chứa chất ma túy) nên đưa Y cùng tang vật về trụ sở Công an phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương. Tại đây, lực lượng Công an kiểm tra 02 thùng xộp phát hiện có 102 gói giấy được quấn lại bằng băng keo, bên trong chứa nhiều viên nén hình tam giác, màu xám (nghi là ma túy), 171 gói giấy được quấn bằng băng keo màu vàng, bên trong chứa nhiều viên nén hình tam giác, màu xám và 18 tuýp kem đánh răng. Y khai nhận đây là hàng nhận giúp cho Phạm Xuân B nên Công an phường T tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Văn Ý về hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy.

Trên cơ sở lời khai của Y, khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh B tiến hành khám xét nơi ở của Phạm Xuân B tại chung cư V thuộc phường L, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh và thu giữ 01 đèn nháy màu đen, 01 đèn màu trắng, 01 balo màu xanh đen, 01 căn cước công dân mang tên Nguyễn Văn Ý, 01 căn cước công dân mang tên Phạm Xuân B và số tiền 100.000.000 đồng.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra thu giữ đồ vật, tài liệu liên quan, gồm: 01 bịch nylon màu trắng được niêm phong ký hiệu 492/PC09, bên ngoài ghi mẫu trích lại sau giám định, bên trong chứa 02 bịch nylon có ký hiệu M1 và M2; 01 thùng xộp màu trắng được niêm phong ký hiệu M1 có giấy niêm phong vụ số 492/PC09 (bên trong chứa ma túy); 01 thùng xộp màu trắng được niêm phong ký hiệu M2 có giấy niêm phong vụ số 492/PC09 (bên trong chứa ma túy); 02 sim điện thoại thu giữ của Ý: 0765.042.817 và 0354.539.505; 291 hộp giấy; 18 tuýp kem đánh răng; 01 đèn nháy màu đen; 01 đèn màu trắng; 01 điện thoại di động Nokia TA-1171 màu đen, số IMEI 1: 353112113448415, có gắn 01 sim, tình trạng cũ, đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng hoạt động; 01 điện thoại di động Iphone 7 màu trắng hồng, số IMEI 1: 359204076804280, có gắn 01 sim, tình trạng cũ, đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng hoạt động; số tiền 4.950.000 đồng thu giữ trên người Nguyễn Văn Ý; 01 balo màu xanh đen; 01 căn cước công dân mang tên Nguyễn Văn Ý; 01 căn cước công dân mang tên Phạm Xuân B và số tiền 100.000.000 đồng thu giữ khi khám xét nơi ở của Phạm Xuân B.

Tại Kết luận giám định số 492/KL-KTHS(MT) ngày 02/11/2022 của **Phòng K - Công an tỉnh B** kết luận: Mẫu viên nén gửi giám định là ma túy, có khối lượng/trọng lượng: 9.562,94 gam (M1); 16.756,54 gam (M2), loại MDMA.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 76/2024/HS-ST ngày 27/6/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương đã quyết định (tóm tắt):

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Y phạm tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 250, khoản 2 Điều 51, Điều 40 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017),

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Y tử hình về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo.

Ngày 02/7/2024, bị cáo Nguyễn Văn Y kháng cáo kêu oan.

Tại phiên tòa phúc thẩm, Bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Trong phần tranh luận:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm giải quyết vụ án: Bị cáo kháng cáo kêu oan, nhưng theo các bản tự khai của Bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Do đó, tội danh mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử đối với Bị cáo là đúng. Hình phạt tử hình áp dụng đối với Bị cáo là hoàn toàn tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội. Tại phiên tòa phúc thẩm, Bị cáo không cung cấp được tài liệu, chứng cứ mới nên không có cơ sở chấp nhận kháng cáo của Bị cáo. Đề nghị giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

Người bào chữa cho Bị cáo tranh luận: Bị cáo kêu oan nên đề nghị Hội đồng xét xử làm rõ người có tên **Phạm Xuân B** để đối chất với Bị cáo. Do đó, đề nghị hủy Bản án sơ thẩm để điều tra lại.

Bị cáo không tranh luận: Quá trình điều tra, Bị cáo đề nghị được đối chất với nhân viên Bưu điện và **Phạm Xuân B**, nhưng không được chấp nhận. Bị cáo chỉ vô ý giúp **B** chứ không phải hàng (ma túy) của Bị cáo. Đề nghị điều tra làm rõ sự thật khách quan của vụ án để trả lại sự trong sạch cho Bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn Y làm trong hạn luật định và hợp lệ nên được chấp nhận.

[2] Bị cáo kháng cáo cho rằng mình không có hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy nên Tòa án cấp sơ thẩm buộc tội Bị cáo là oan.

[3] Xét kháng cáo của Bị cáo, thấy rằng: Quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, Bị cáo thường xuyên thay đổi lời khai, không thừa nhận hành vi phạm tội. Theo Bị cáo, do quen biết với **Phạm Xuân B** nên Bị cáo nhận lời đi nhận hàng giúp

cho B mà không biết đó là chất ma túy; trong thực tế Bị cáo chỉ mới ký vận đơn chứ chưa nhận được hàng thì đã bị bắt nên không đủ cơ sở xác định các thùng hàng mà Bị cáo ký nhận chính là các thùng hàng được đưa đi giám định. Tuy nhiên, căn cứ vào Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 26/10/2022 và các tài liệu, chứng cứ khác trong quá trình điều tra, nhất là 02 bản tự khai của Bị cáo và Biên bản lấy lời khai ngay sau khi bị bắt quả tang, có đủ cơ sở xác định: Vào lúc 12 giờ 30 phút ngày 26/10/2022, tại đường Đ, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương, các cơ quan chức năng đã bắt quả tang Bị cáo cùng với tang vật là 02 thùng xốp chứa chất ma túy loại MDMA có tổng khối lượng là 26.319,48 gam (Kết luận giám định số 492/KL-KTHS (MT) ngày 02/11/2022 của Phòng K - Công an tỉnh B).

[4] Theo các bản tự khai ngày 26/10/2022 và Biên bản lấy lời khai cùng ngày (Bị cáo thừa nhận và tự ghi vào biên bản: “*Biên bản này gồm 2 tờ, tôi đã đọc lại và công nhận đúng. Quá trình khai không bị ép cung, nhục hình*” và ký tên), thì khi nhận hàng, Bị cáo tự nhận tên là Nguyễn Huy H2 cho trùng với tên trên 02 thùng hàng. Điều này chứng tỏ Bị cáo đã nhận được hàng và là người đang chiếm hữu 02 thùng hàng thì bị bắt. Còn việc Bị cáo khai nhận hàng giúp cho Phạm Xuân B, nhưng quá trình điều tra chưa truy tìm được B nên chưa làm rõ có việc B nhờ Bị cáo đi nhận hàng hay không? Do đó, Bị cáo phải chịu trách nhiệm về hành vi vận chuyển 02 thùng hàng chứa chất ma túy nêu trên.

[5] Xét thấy, Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đã có hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy loại MDMA với khối lượng 26.319,48 gam, xâm phạm đến chính sách thống nhất quản lý của Nhà nước về chất ma túy và trật tự, an toàn xã hội nên đã cấu thành tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*” với tình tiết tăng nặng định khung hình phạt quy định tại điểm b khoản 4 Điều 250 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, gọi tắt là BLHS). Do đó, kháng cáo kêu oan của Bị cáo là không có cơ sở để chấp nhận.

[6] Số lượng ma túy Bị cáo vận chuyển là đặc biệt lớn, gấp hơn 260 lần khối lượng khởi điểm của khung hình phạt (100 gam) nên tội phạm do Bị cáo gây ra là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt Bị cáo tử hình là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của Bị cáo.

[7] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận. Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[8] Các nội dung và quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[9] Do yêu cầu kháng cáo của Bị cáo không được chấp nhận nên Bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 343, điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự,

1. Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn Y. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 76/2024/HS-ST ngày 27-6-2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Y phạm tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”.

2. Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 250, khoản 2 Điều 51, Điều 40 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017),

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Y tử hình về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”. Tiếp tục tạm giam Bị cáo để bảo đảm việc thi hành án.

3. Áp dụng Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về Án phí, lệ phí Tòa án,

Buộc bị cáo Nguyễn Văn Y phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các phần quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Trong thời hạn 07 ngày, kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, bị cáo Nguyễn Văn Y được quyền gửi đơn xin ân giảm án tử hình đến Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội Chủ nghĩa Việt Nam./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh;
- Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương;
- Công an tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Dương;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Bình Dương (Trại tạm giam Công an tỉnh Bình Dương tổng đặt cho bị cáo);
- Lưu VP, hồ sơ vụ án, NTK.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Ngọc Tuấn